T006 A HÀM VI Q40 Kinh 1104

Đại Tạng Kinh (Linh Sơn Pháp Bảo)

TAÏP A-HAØM QUYEÅN 40

KINH 11041 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Truùc, khu Ca-lan-ñaø, thaønh Vöông xaù.

Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo: “Neáu ngöôøi naøo coù khaû naêng thoï trì baûy thoï2, chæ nhôø nhaân duyeân naøy, ngöôøi aáy seõ ñöôïc sanh leân coõi Thieân ñeá Thích. Thieân ñeá Thích xöa kia luùc coøn laøm ngöôøi thöôøng, phuïng döôõng cha meï cuøng caùc baäc toân tröôûng trong gia toäc, vôùi göông maët haøi hoøa, lôøi noùi meàm moûng, khoâng noùi döõ, khoâng noùi hai löôõi, thöôøng noùi chaân thaät. Ñoái vôùi theá gian keo kieät, ngöôøi naøy tuy ôû taïi gia, nhöng khoâng keo laãn; thöïc haønh giaûi thoaùt thí3, sieâng boá thí, thöôøng öa haønh boá thí, môû hoäi boá thí cuùng döôøng, boá thí bình ñaúng taát caû”. Baáy giôø, Theá Toân noùi keä: Phuïng döôõng cho cha meï Vaø toân tröôûng gia toäc; Lôøi nhu hoøa, cung kính, Traùnh lôøi thoâ, hai löôõi. Ñieàu phuïc taâm keo kieät, Thöôøng noùi lôøi chaân thaät, Trôøi Tam thaäp tam kia, Thaáy ngöôøi haønh baûy phaùp; Taát caû ñeàu noùi raèng, Töông lai sanh coõi naøy. Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. M

1. Ñaïi Chaùnh, quyeån 40. Quoác Dòch, quyeån 34, “Tuïng vii.3. Töông öng Ñeá thích” hai phaåm. AÁn Thuaän, “Tuïng viii. Taùm chuùng. 19. Töông öng Ñeá thích” hai möôi hai kinh: 1207-1228; Ñaïi Chaùnh 1104-1225. Phaät Quang, quyeån 40. Quoác Dòch, phaåm 1. Paøli, S.11.11. Vatapada. Bieät dòch, N0100(33). 2. Thaát chuûng thoï, . Paøli: satta vatapadaøni, baûy caám giôùi. 3. Giaûi thoaùt thí . Paøli: muttacaøga, hueä thí moät caùch roäng raõi.

KINH 1105. MA-HA-LY4 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû giaûng ñöôøng Truøng caùc, beân ao Di haàu, taïi nöôùc Tyø-xaù-ly. Baáy giôø, coù ngöôøi doøng Ly-xa teân laø Ma-ha-lôïi5, ñeán choã Phaät, cuùi ñaàu leã döôùi chaân Phaät, ngoài lui qua moät beân, baïch Phaät: “Baïch Theá Toân, Ngaøi coù thaáy Thieân ñeá Thích khoâng?” Phaät ñaùp: “Thaáy.” Ly-xa laïi hoûi: “Theá Toân coù thaáy con quyû gioáng hình Thieân ñeá Thích khoâng?”6 Phaät baûo Ly-xa: “Ta bieát Thieân ñeá Thích. Cuõng bieát coù quyû gioáng Thieân ñeá Thích. Cuõng bieát phaùp Thieân ñeá Thích kia, nhôø duyeân thoï trì nhöõng phaùp naøy neân ñöôïc sanh choã Thieân ñeá Thích. Naøy Ly-xa, Ñeá Thích xöa kia, khi coøn laøm con ngöôøi, hay phuïng döôõng cha meï,… cho ñeán haønh xaû bình ñaúng.”

Baáy giôø, Theá Toân lieàn noùi keä:
Phuïng döôõng cho cha meï
Vaø toân tröôûng gia toäc;
Lôøi nhu hoøa, cung kính,
Lìa lôøi thoâ, hai löôõi.

Ñieàu phuïc taâm keo kieät,
Thöôøng noùi lôøi chaân thaät,
Trôøi Tam thaäp tam kia,
Thaáy ngöôøi haønh baûy phaùp;
Taát caû ñeàu noùi raèng,
Töông lai sanh coõi naøy.
Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû, tuøy hyû laøm leã ra veà.
M
4.
Paøli, S.11.13. Mahaøli. Bieät dòch, N0100(34).
5.
Ly-xa danh Ma-ha-lôïi . Paøli: Mahaøli Licchavì.
6.
Paøli: so hi nuøna… Sakkapatiruøpako bhavissati, khoâng phaûi Ñeá Thích ñaâu, maø chæ laø töôùng Ñeá Thích.
KINH 1106. DO NHAÂN GÌ7 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû giaûng ñöôøng Truøng caùc, beân ao Di haàu, taïi nöôùc Tyø-xaù-ly. Baáy giôø, coù moät Tyø-kheo ñeán choã Phaät, cuùi ñaàu leã döôùi chaân Phaät, ñöùng lui qua moät beân, baïch Phaät: “Baïch Theá Toân, nhaân gì, duyeân gì maø Thích Ñeà-hoaøn Nhaân ñöôïc goïi laø Thích Ñeà-hoaøn Nhaân8?” Phaät baûo Tyø-kheo: “Thích Ñeà-hoaøn Nhaân xöa kia, khi laøm ngöôøi, haønh thí nhieät thaønh , boá thí cho Sa-moân, Baø-la-moân, ngöôøi baàn cuøng khoán khoå, 9

ngöôøi ñi ñöôøng, ngöôøi ñi aên xin, baèng caùc thöù ñoà aên, thöùc uoáng, tieàn cuûa, thoùc gaïo, luïa laø, hoa höông, vaät duïng trang nghieâm, giöôøng naèm, ñeøn ñuoác. Vì coù khaû naêng laøm nhö vaäy, neân goïi laø Thích Ñeà-hoaøn Nhaân10.” Tyø-kheo laïi baïch Phaät: “Baïch Theá Toân, nhaân gì, duyeân gì maø Thích Ñeà-hoaøn Nhaân ñöôïc goïi laø Phuù-lan-ñaø-la11?” Phaät baûo Tyø-kheo: “Thích Ñeà-hoaøn Nhaân xöa kia khi coøn laøm ngöôøi, thöôøng hay haønh thí y phuïc, ñoà aên thöùc uoáng,… cho ñeán ñeøn ñuoác. Vì nhöõng nhaân duyeân naøy, neân goïi laø Phuù-lan-ñaø-la.” Tyø-kheo laïi baïch Phaät: “Nhaân gì, duyeân gì maø ñöôïc goïi laø Ma-giaø-baø12?”

7.
Paøli, S.11.12. Sakkanaøma. Bieät dòch, N0100(35).
8.
Thích Ñeà-hoaøn Nhaân . Paøli: Sakko Devaønaö Indo.
9.
Ñoán thí . So saùnh Paøli: sakkaccaö daønaö adaøsi, boá thí moät caùch cung kính, nhieät thaønh.
10.

Ñònh nghóa cuûa Paøli: sakkaccaö daøna adaøsi tasmaø kko ti vuccati, vì boá thí moät caùch cung kính (sakkaccaö), neân ñöôïc goïi laø Sakka (Thích).

11.

Phuù-lan-ñaø-la . Paøli: Purindado. Ñònh nghóa cuûa Paøli: pure daønam adaøsi tasmaø purindado ti vuccati, do boá thí nôi thò töù (pura) neân ñöôïc goïi laø Purindado.

12.

Ma-giaø-baø . Paøli: Maghavaø.

Phaät baûo Tyø-kheo: “Thích Ñeà-hoaøn Nhaân khi coøn laøm ngöôøi teân laø Ma-giaø-baø13, do ñoù Ma-giaø-baø laø teân cuõ cuûa Thích Ñeà-hoaøn Nhaân.” Tyø-kheo laïi baïch Phaät: “Nhaân gì, duyeân gì maø laïi coù teân laø Baø-sa-baø14?” Phaät baûo Tyø-kheo: “Thích Ñeà-hoaøn Nhaân xöa kia khi coøn laø ngöôøi luoân luoân ñem aùo baø-tieân-hoøa15 boá thí, cuùng döôøng, vì nhaân duyeân naøy neân Thích Ñeàhoaøn Nhaân coù teân Baø-sa-baø.” Tyø-kheo laïi baïch Phaät: “Baïch Theá Toân, nhaân gì, duyeân gì maø Thích Ñeà-hoaøn Nhaân laïi coù teân laø Kieàu-thi-ca16?” Phaät baûo Tyø-kheo: “Thích Ñeà-hoaøn Nhaân xöa kia khi coøn laøm ngöôøi, laø ngöôøi doøng hoï Kieàu-thi17. Vì nhaân duyeân naøy, neân Thích Ñeà-hoaøn Nhaân laïi coù teân laø Kieàu-thi-ca.” Tyø-kheo hoûi Phaät: “Baïch Theá Toân, nhaân gì, duyeân gì maø Thích Ñeà-hoaøn Nhaân ñöôïc goïi laø Xaù-chæ-baùt-ñeâ18?” Phaät baûo Tyø-kheo: “Nöõ A-tu-la Xaù-chæ laø ñeä nhaát thieân haäu cuûa Thieân ñeá Thích. Cho neân Ñeá Thích ñöôïc goïi laø Xaù-chæ-baùt-ñeâ.” Tyø-kheo laïi baïch Phaät: “Baïch Theá Toân, nhaân gì, duyeân gì maø Thích Ñeà-hoaøn Nhaân laïi

13.

Paøli: pubbe manussabhuøto samaøno magho naøma maøòavo ahosi, tröôùc kia, khi coøn laøm ngöôøi, oâng laø thieáu nieân teân laø Magha.

14.

Baø-sa-baø . Paøli: Vaøsava. Ñònh nghóa cuûa Paøli: pubbe... aøvasatham adaøsi tasmaø Vaøsavo ti vuccati, tröôùc kia, do boá thí nhaø ôû (aøvasatha), neân ñöôïc goïi laø Vaøsava.

15.

Baø-tieân-hoøa . Baûn Cao-ly: tö . Paøli: aøvasatha (nhaø ôû), baûn Haùn hieåu laø vasanakaø (y phuïc).

16.

Kieàu-thi-ca . Paøli: Kosiya (Kosika).

17.

Paøli: Kosiya.

18.

Xaù-chæ-baùt-ñeâ . Paøli: Sujampati, “choàng cuûa baø Sujaø”.

coù teân laø Thieân Nhaõn19?” Phaät baûo Tyø-kheo: “Thích Ñeà-hoaøn Nhaân xöa kia khi coøn laøm ngöôøi, thoâng minh trí tueä, ngoài moät choã maø suy nghó caû ngaøn

thöù nghóa, xem xeùt, caân nhaéc. Vì nhaân duyeân naøy neân Thieân ñeá Thích coøn goïi laø Thieân Nhaõn.” Tyø-kheo laïi baïch Phaät: “Nhaân gì, duyeân gì maø Thích Ñeà-hoaøn Nhaân coøn coù teân laø Nhaânñeà-lôïi20?” Phaät baûo Tyø-kheo: “Thieân ñeá Thích kia ñoái vôùi coõi trôøi Tam thaäp tam laø vua, laø chuû. Vì nhaân duyeân naøy neân Thieân ñeá Thích ñöôïc goïi laø Nhaân-ñeà-lôïi.” Phaät laïi baûo Tyø-kheo: “Song Thích Ñeà-hoaøn Nhaân xöa kia khi coøn laøm ngöôøi, thoï trì baûy thöù thoï, vì nhaân duyeân naøy neân ñöôïc laøm Thieân ñeá Thích. Nhöõng gì laø baûy thoï? Thích Ñeà-hoaøn Nhaân xöa kia khi coøn laøm ngöôøi, phuïng döôõng cha meï… cho ñeán haønh thí. Ñoù laø baûy thöù thoï, vì nhaân duyeân naøy neân ñöôïc laøm Thieân ñeá Thích.” Baáy giôø, Theá Toân lieàn noùi keä: Noùi ñaày ñuû nhö treân. Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. M KINH 1107. DAÏ-XOA21 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû giaûng ñöôøng Truøng caùc, beân ao Di haàu, taïi Tyø-xaù-ly. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo: “Vaøo ñôøi quaù khöù, coù moät con quyû Daï-xoa22 xaáu xí, ngoài treân

19.

Thieân Nhaõn . Paøli: Sahassakkha, hay Sahassaneta.

20.

Nhaân-ñeà-lôïi . Phieân aâm töø Skt. Indra (= Paøli: Inda).

21.

Paøli, S.11.22. Dubbaòòiya. Bieät dòch, N0100(36).

22.

Daï-xoa . Paøli: Yakkha.

choã ngoài troáng cuûa Ñeá Thích. Khi chö Thieân Tam thaäp tam thaáy quyû xaáu xí naøy ngoài treân choã ngoài troáng cuûa Ñeá Thích roài, moïi ngöôøi ñeàu noåi saân. Luùc chö Thieân noåi saân nhö vaäy, thì cöù theo caùi saân nhö vaäy, nhö vaäy, con quyû kia dung maïo daàn daàn trôû neân xinh ñeïp. Khi aáy chö Thieân Tam thaäp tam ñeán choã Ñeá Thích, taâu Ñeá Thích raèng: “Kieàu-thi- ca, neân bieát cho, coù moät con quyû xaáu xí ngoài treân choã ngoài troáng cuûa Thieân vöông. Khi chö Thieân chuùng toâi thaáy con quyû xaáu xí ngoài treân choã ngoài troáng cuûa Thieân vöông thì noåi giaän voâ cuøng vaø tuøy theo söï noåi giaän cuûa chö Thieân chuùng toâi, con quyû kia theo ñoù caøng trôû neân xinh ñeïp.” Thích Ñeà-hoaøn Nhaân baûo chö Thieân Tam thaäp tam: “Chính söï saân nhueá kia coù theå ñoái trò con quyû.” Baáy giôø, Ñeá Thích töï ñeán choã con quyû kia, söûa laïi y phuïc, baøy vai höõu, chaép tay xöng teân ba laàn raèng: “Nhaân giaû, toâi laø Thích Ñeà-hoaøn Nhaân.” Theo söï cung kính khieâm haï nhö vaäy cuûa Thích Ñeà-hoaøn Nhaân, maø con quyû kia cuõng tuøy thuoäc vaøo nhö vaäy, nhö vaäy, daàn daàn trôû laïi xaáu xí, lieàn bieán maát. Khi aáy, Thích Ñeà-hoaøn Nhaân töï an toïa roài noùi keä:

Ngöôøi chôù neân saân nhueá.
Bò saân chôù ñaùp saân;
Ñoái aùc chôù sanh aùc.
Neân phaù hoaïi kieâu maïn.

Khoâng saân cuõng khoâng haïi,
Goïi laø chuùng Hieàn thaùnh,
Toäi aùc khôûi saân haän,
Truï vöõng nhö nuùi ñaù.
Neân giöõ côn giaän laïi,
Nhö ñieàu xe ngöïa soång.
Ta noùi ngöôøi kheùo ñieàu,
Chaúng phaûi ngöôøi caàm daây.
Phaät baûo caùc Tyø-kheo:
“Thích Ñeà-hoaøn Nhaân ôû coõi trôøi Tam thaäp tam laø vua Töï taïi, khen ngôïi khoâng saân nhueá.
Cuõng vaäy, caùc oâng chaùnh tín, xuaát gia hoïc ñaïo, khoâng nhaø, cuõng neân khen ngôïi khoâng saân nhueá.
Neân hoïc nhö vaäy.”
Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. M KINH 1108. ÑÖÔÏC MAÉT23 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, taïi nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, vaøo saùng sôùm, Theá Toân ñaép y oâm baùt vaøo thaønh Xaù-veä khaát thöïc. Khaát thöïc xong, trôû veà tinh xaù, caát y baùt, röûa chaân, caàm toïa cuï vaét leân vai phaûi, vaøo röøng An-ñaø, traûi toïa cuï ngoài döôùi moät boùng caây, nhaäp chaùnh thoï ban ngaøy. Khi aáy, trong tinh xaù Kyø-hoaøn, coù hai Tyø-kheo tranh chaáp. Moät ngöôøi maï lî, moät ngöôøi im laëng. Ngöôøi maï lî lieàn hoái caûi, ñeán xin loãi vò kia, maø Tyø-kheo kia khoâng nhaän söï saùm hoái cuûa vò naøy. Vì khoâng nhaän söï saùm hoái, neân trong tinh xaù khi aáy, caùc Tyø-kheo cuøng ñeán khuyeân can; lôùn tieáng oàn aøo. Baáy giôø, Theá Toân baèng tònh thieân nhó hôn tai ngöôøi, nghe trong tinh xaù Kyø-hoaøn ñang lôùn tieáng oàn aøo. Nghe vaäy, töø thieàn tònh daäy, trôû veà tinh xaù, traûi toïa cuï ngoài tröôùc ñaïi chuùng, baûo caùc Tyø-kheo: “Saùng nay Ta ñi khaát thöïc trôû veà, vaøo röøng An-ñaø ngoài thieàn, nhaäp chaùnh thoï ban ngaøy, nghe trong tinh xaù, cao tieáng, loän xoän, oàn aøo, roát cuoäc laø ai vaäy?” Tyø-kheo baïch Phaät: “Trong tinh xaù naøy coù hai Tyø-kheo tranh chaáp. Moät ngöôøi maéng, moät ngöôøi im laëng. Khi aáy Tyø-kheo maéng ñeán saùm hoái, vò kia khoâng nhaän. Vì khoâng nhaän neân nhieàu ngöôøi khuyeân can, cho neân môùi coù lôùn tieáng, cao tieáng, oàn aøo.” Phaät baûo Tyø-kheo: “Theá naøo, Tyø-kheo ngu si? Ngöôøi ñeán saùm hoái maø khoâng nhaän söï saùm hoái cuûa ngöôøi ta. Neáu coù ngöôøi saùm hoái maø ngöôøi naøo ñoù khoâng nhaän, thì ñoù laø ngu si, bò khoå naõo laâu daøi, khoâng coù lôïi ích.”

23. Paøli, S.11.24. Akodha. Bieät dòch, N0100(37).

Naøy caùc Tyø-kheo, vaøo thôøi quaù khöù, coù chö Thieân Tam thaäp tam tranh chaáp nhau. Thích Ñeà-hoaøn Nhaân noùi keä daïy raèng:
Vôùi ngöôøi, taâm khoâng haïi
Saân cuõng khoâng troùi buoäc,

Khoâng oâm loøng haän laâu,
Vì khoâng truï saân nhueá.
Tuy laïi noåi giaän döõ,
Khoâng noùi ra lôøi thoâ,
Khoâng tìm ngöôøi truùt giaän,
Neâu caùi dôû cuûa ngöôøi.
Luoân luoân töï phoøng hoä,
Beân trong tænh saùt nghóa,
Khoâng giaän cuõng khoâng haïi,
Thöôøng caâu höõu Hieàn thaùnh.
Neáu caâu höõu ngöôøi aùc,
Cöùng raén nhö nuùi ñaù,
Töï giöõ côn giaän laïi,
Nhö ñieàu xe ngöïa soång,
Ta noùi ngöôøi kheùo ñieàu,
Chaúng phaûi ngöôøi caàm daây.
Phaät baûo caùc Tyø-kheo:
“Thích Ñeà-hoaøn Nhaân ñoái vôùi trôøi Tam thaäp tam laø vua Töï taïi, thöôøng haønh nhaãn nhuïc, cuõng laïi khen ngôïi ngöôøi haønh nhaãn nhuïc. Tyø-kheo caùc oâng chaùnh tín, xuaát gia hoïc ñaïo, khoâng nhaø, cuõng neân haønh nhaãn nhuïc vaø khen ngôïi ngöôøi haønh nhaãn nhuïc. Neân hoïc nhö vaäy.”
Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.
M
KINH 1109. ÑÖÔÏC THIEÄN THAÉNG24
Toâi nghe nhö vaày:
Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, taïi nöôùc Xaù-veä.
24. Paøli, S.11.5. Subhaøsitaö-jaya. Bieät dòch, N0100(38).

Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo:
“Vaøo thôøi quaù khöù, chö Thieân vaø A-tu-la baøy traän muoán ñaùnh nhau. Thích Ñeà-hoaøn Nhaân noùi vôùi A-tu-la laø Tyø-ma-chaát-ña-la:
“Chuùng ta khoâng ñöôïc saùt haïi nhau, chæ neân duøng lyù luaän nghò ñeå khuaát phuïc.”
Vua A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña-la noùi:
“Giaû söû cuøng nhau luaän nghò, nhöng ai seõ laøm chöùng ñeå bieát lyù ñoù laø thoâng suoát hay beá taéc?”
Thieân ñeá Thích traû lôøi:
“Trong chuùng chö Thieân töï coù ngöôøi trí tueä saùng suoát, seõ ghi nhaän ñieàu naøy. Trong chuùng A-tu-la cuõng laïi töï coù ngöôøi saùng suoát ghi nhaän.”

A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña-la noùi:
“Ñöôïc vaäy.”
Thích Ñeà-hoaøn Nhaân noùi:
“Caùc oâng coù theå laäp luaän tröôùc, sau toâi seõ theo ñoù laäp luaän, thì khoâng khoù.”
Khi aáy, vua A-tu-la laø Tyø-ma-chaát-ña-la lieàn noùi keä laäp luaän:
Neáu toâi haønh nhaãn nhuïc,
Thì vieäc naøy thieáu soùt,
Ngöôøi ngu si seõ baûo,
Vì sôï neân nhaãn nhuïc.
Thích Ñeà-hoaøn Nhaân noùi keä ñaùp:
Giaû söû ngöôøi ngu si,
Noùi vì sôï neân nhaãn.
Vaø keû khoâng noùi kia,
Toån thöông gì ñaïo lyù?
Neân töï xeùt nghóa naøy,
Cuõng neân xeùt nghóa kia,
Ta, ngöôøi ñeàu ñöôïc an,
Nhaãn nhuïc laø toái thöôïng.
A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña-la laïi noùi keä:
Neáu khoâng cheá ngu si
Thì ngu si haïi ngöôøi.
Gioáng nhö traâu hung döõ, Chaïy xoâng theo huùc ngöôøi. Caàm roi maø aùp cheá, Vì sôï, seõ khuaát phuïc. Cho neân giöõ chaët roi, Chieát phuïc keû ngu kia. Ñeá Thích laïi noùi keä: Toâi thöôøng xem xeùt hoï, Chieát phuïc keû ngu kia, Ngöôøi ngu noåi saân nhueá, Ngöôøi trí giöõ ñieàm tónh. Khoâng saân cuõng khoâng haïi, Thöôøng caâu höõu Hieàn thaùnh, Toäi aùc khôûi saân nhueá, Cöùng chaéc nhö nuùi ñaù. Töï giöõ côn giaän laïi, Nhö ñieàu xe ngöïa soång, Ta noùi ngöôøi kheùo ñieàu, Chaúng phaûi ngöôøi caàm daây. Baáy giôø, trong chuùng trôøi coù vò trôøi trí tueä, trong chuùng A-tu-la cuõng coù vò A-tu-la trí tueä, ñoái vôùi keä naøy suy xeùt, caân nhaéc, quan saùt, töï nghó: ‘Baøi keä cuûa A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña-la noùi cuoái cuøng luùc naøo cuõng chæ khôûi leân chieán ñaáu, tranh tuïng. Neân bieát vua A-tu-la Tyø-machaát-ña-la luoân luoân daïy ngöôøi chieán ñaáu, tranh tuïng, coøn baøi keä cuûa Thích Ñeà-hoaøn Nhaân cuoái cuøng luùc naøo cuõng muoán döùt chieán ñaáu, tranh tuïng, neân bieát trôøi Ñeá Thích luoân luoân daïy ngöôøi ñöøng chieán ñaáu, tranh tuïng. Neân bieát Ñeá Thích kheùo laäp luaän thuø thaéng.’ Phaät baûo caùc Tyø-kheo: “Thích Ñeà-hoaøn Nhaân nhôø nghò luaän ñuùng neân haøng phuïc ñöôïc A-tu-la. Naøy caùc Tyø-kheo, Thích Ñeà-hoaøn Nhaân laø vua Töï taïi cuûa coõi trôøi Tam thaäp tam, an truù nôi thieän nghò luaän, khen ngôïi nhöõng thieän nghò luaän. Cuõng neân nhö vaäy, Tyø-kheo caùc oâng chaùnh tín, xuaát gia, hoïc ñaïo, khoâng nhaø cuõng neân an truù nôi thieän nghò luaän vaø khen ngôïi nhöõng thieän nghò

luaän. Neân hoïc nhö vaäy.”

Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. M KINH 1110. COÄT TROÙI25 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, taïi nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo: “Vaøo thôøi quaù khöù coù Thieân ñeá Thích vaø A-tu-la baøy traän muoán ñaùnh nhau. Luùc aáy, Thích Ñeà-hoaøn Nhaân noùi vôùi chö Thieân coõi trôøi Tam thaäp tam: “Hoâm nay chö Thieân cuøng A-tu-la ñaùnh nhau, neáu chö Thieân thaéng, A-tu-la baïi, thì seõ baét soáng vua A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña-la, troùi chaët naêm choã, ñem veà Thieân cung.” A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña-la baûo caùc A-tu-la: “Hoâm nay chö Thieân cuøng A-tu-la ñaùnh nhau, neáu A-tu-la thaéng, chö Thieân baïi, thì seõ baét soáng Thích Ñeà-hoaøn Nhaân, troùi chaët naêm choã, ñem veà cung A-tu-la.” Ñang luùc hoï ñaùnh nhau, chö Thieân ñaéc thaéng, A-tu-la bò baïi. Khi aáy, chö Thieân baét ñöôïc vua A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña-la, laáy daây troùi laïi naêm choã ñem veà Thieân cung, coät döôùi cöûa, tröôùc ñieän Ñoaùn phaùp26 cuûa Ñeá Thích. Khi Ñeá Thích ra vaøo cöûa naøy, A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña-la bò coät ôû beân cöûa töùc giaän, maï lî. Luùc ñoù ngöôøi haàu caän cuûa Ñeá Thích thaáy vua A-tu-la thaân bò troùi naêm voøng, coät beân cöûa, thaáy Ñeá Thích ra vaøo thì noåi giaän maï lî, lieàn laøm baøi keä: Nay Ñeá Thích sôï noù, Vì khoâng ñuû söùc chaêng, Neân nhaãn A-tu-la, Maéng chöôûi tröôùc maët mình? Ñeá Thích lieàn ñaùp:

25.

Paøli, S.11.4. Vepacitti. Bieät dòch, N0100(39); N0125(34.8).

26.

Ñoaùn phaùp ñieän . Paøli: Sudhammasabha (Thieän phaùp ñöôøng).

Khoâng vì sôï neân nhaãn,
Khoâng phaûi söùc khoâng ñuû.
Coù ngöôøi trí tueä naøo,
Tranh caõi vôùi keû ngu.
Ngöôøi haàu caän laïi taâu:
Neáu chæ haønh nhaãn nhuïc,
Söï vieäc taát thieáu soùt.
Keû ngu si seõ baûo,
Vì sôï neân nhaãn nhuïc.
Cho neân phaûi khoå trò,
Duøng trí cheá ngu si.
Ñeá Thích ñaùp:
Ta thöôøng xem xeùt kia,
Cheá ngöï keû ngu kia.
Thaáy ngöôøi ngu noåi saân,
Trí duøng tónh cheá phuïc.

Khoâng söùc maø duøng söùc,
Laø söùc keû ngu kia.
Ngu si traùi xa phaùp,
Thôøi vôùi ñaïo khoâng coù.
Giaû söû coù söùc maïnh,
Hay nhaãn ñoái ngöôøi yeáu,
Thì nhaãn naøy toái thöôïng.
Khoâng söùc sao coù nhaãn?
Bò ngöôøi maï nhuïc quaù,
Ngöôøi söùc maïnh hay nhaãn,
Ñoù laø nhaãn toái thöôïng.
Khoâng söùc laøm sao nhaãn?
Ñoái mình vaø vôùi ngöôøi,
Kheùo laøm chuû sôï haõi,
Bieát kia noåi saân nhueá,
Mình laïi giöõ an tónh.
Ñoái hai nghóa ñeàu ñuû,
Lôïi mình cuõng lôïi ngöôøi.
Goïi laø keû ngu phu, Do vì khoâng thaáy phaùp. Ngu baûo mình thaéng nhaãn, Caøng taêng theâm lôøi aùc. Chöa bieát nhaãn maï lî, Ñoái kia thöôøng ñaéc thaéng. Nhaãn ñoái ngöôøi hôn mình, Ñoù laø nhaãn do sôï. Haønh nhaãn, ñoái ngöôøi baèng, Ñoù laø nhaãn traùnh nhaãn, Haønh nhaãn, ñoái ngöôøi thua, Ñoù laø nhaãn toái thöôïng. Phaät baûo caùc Tyø-kheo: “Thích Ñeà-hoaøn Nhaân laø vua Töï taïi cuûa trôøi Tam thaäp tam, thöôøng haønh nhaãn nhuïc, khen ngôïi nhaãn nhuïc. Tyø-kheo caùc oâng chaùnh tín, xuaát gia, hoïc ñaïo, khoâng nhaø, cuõng neân nhaãn nhuïc nhö vaäy vaø khen ngôïi nhaãn nhuïc, neân hoïc nhö vaäy.” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. M KINH 1111. KÍNH PHAÄT27 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, taïi nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo: “Vaøo thôøi quaù khöù, Thích Ñeà-hoaøn Nhaân muoán ñi thaêm coâng vieân, sai ngöôøi ñaùnh xe söûa soaïn coã xe ngaøn ngöïa ñeå ñi thaêm vöôøn. Ngöôøi ñaùnh xe vaâng leänh lieàn söûa soaïn coã xe ngaøn ngöïa, roài taâu vôùi Ñeá Thích: “Thöa Caâu-thi-la, ñaõ söûa soaïn xe coä xong, xin vua bieát thôøi.” Ñeá Thích lieàn böôùc xuoáng ñieän Thöôøng thaéng28, höôùng veà phía

27. Paøli, S. 11.19. Satthaøravandana. Bieät dòch, N0100(40).

Ñoâng chaép tay leã Phaät. Baáy giôø, ngöôøi ñaùnh xe thaáy vaäy lieàn sanh loøng kinh haõi, loâng döïng ñöùng, roi ngöïa rôùt xuoáng ñaát. Khi aáy, Ñeá
Thích thaáy ngöôøi ñaùnh xe sanh loøng kinh haõi, loâng döïng ñöùng, roi ngöïa rôùt xuoáng ñaát, lieàn noùi keä:
OÂng thaáy gì lo sôï

Ñeå roi ngöïa rôùt ñaát?
Ngöôøi haàu caän noùi keä taâu Ñeá Thích:
Thaáy vua Thieân ñeá Thích,
Laø choàng cuûa Xaù-chæ29,
Cho neân sanh sôï haõi,
Roi ngöïa rôùt xuoáng ñaát!
Thöôøng thaáy Thieân ñeá Thích,
Ñöôïc toaøn theå ñaïi ñòa,
Vua lôùn, nhoû, trôøi, ngöôøi,
Cuøng boán Chuùa hoä theá30,
Thieân chuùng Tam thaäp tam,
Thaûy ñeàu leã cung kính.
Coøn nôi naøo toân hôn,
Ñaùng toân ñoái Ñeá Thích?
Maø nay höôùng veà Ñoâng,
Chaép tay ñeå kính leã.
Luùc aáy, Ñeá Thích noùi keä ñaùp:
Thaät, ta ñoái taát caû,
Vua lôùn, nhoû theá gian,
Cuøng boán Chuùa hoä theá
Thieân chuùng Tam thaäp tam,
Toái toân, Chuùa cuûa hoï,
Neân hoï ñeán cung kính.
Nhöng theá gian laïi coù,
Ñaáng Chaùnh Giaùc tuøy thuaän,
28.
Thöôøng thaéng ñieän . Paøli: Vejayantapaøsaødo, cung ñieän Chieán thaéng.
29.
Xaù-chæ chi phu ; moät teân khaùc cuûa Ñeá Thích. Paøli: Suøjampati.
30.
Hoä theá chuùa ; chæ cho boán Ñaïi thieân vöông.
Laø Thaày caû chö Thieân, Neân ta cuùi ñaàu leã. Ngöôøi ñaùnh xe laïi taâu: Ñoù chaéc hôn theá gian, Neân khieán Thieân ñeá Thích, Cung kính maø chaép tay, Cuùi ñaàu leã höôùng Ñoâng. Nay con cuõng neân leã, Ñaáng vua Trôøi ñaõ leã. Khi aáy Ñeá Thích, choàng cuûa Xaù-chæ, noùi keä leã Phaät nhö vaäy, roài leân xe ngaøn ngöïa ñeán daïo xem vöôøn. Phaät baûo caùc Tyø-kheo: “Thieân ñeá Thích kia laø vua Töï taïi cuûa trôøi Tam thaäp tam coøn cung kính Phaät, cuõng laïi khen ngôïi söï cung kính Phaät. Tyø-kheo caùc oâng chaùn h tín, xuaát gia, hoïc ñaïo, khoâng nhaø, cuõng neân cung kính Phaät nhö vaäy, cuõng neân khen ngôïi söï cung kính Phaät. Neân hoïc nhö vaäy.”

Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. M KINH 1112. KÍNH PHAÙP31 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, taïi nöôùc Xaù-veä. Noùi ñaày ñuû nhö treân nhöng chæ coù söï sai khaùc laø: Baáy giôø, Thieân ñeá Thích böôùc xuoáng ñieän Thöôøng thaéng, chaép tay höôùng veà höôùng Ñoâng kính leã Toân phaùp… cho ñeán Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

M

31. Paøli, khoâng thaáy noäi dung töông ñöông. Cf. S.11.18. Gahaæhavandana. Bieät dòch, N0100(41).

Toâi nghe nhö vaày32:
Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, taïi nöôùc Xaù-veä.
Noùi ñaày ñuû nhö treân nhöng chæ coù söï sai khaùc laø:
Baáy giôø, Thieân ñeá Thích noùi ra keä traû lôøi ngöôøi ñaùnh xe:
Ta thaät Vua coõi ñaát,
Vua lôùn nhoû theá gian,
Vaø boán Chuùa hoä theá
Thieân chuùng Tam thaäp tam.
Ñöôïc taát caû nhö vaäy,
Ñeàu toân troïng, cung kính.
Nhöng coù tònh giôùi kia,
Luoân luoân vaøo chaùnh thoï,
Vôùi chaùnh tín xuaát gia,
Roát raùo caùc phaïm haïnh.
Neân ta ñoái vôùi kia,
Toân troïng cung kính leã.
Laïi ñieàu phuïc tham, nhueá,
Vöôït caûnh giôùi ngu si.
Tu hoïc khoâng buoâng lung,
Neân cung kính, leã kia,
Tham duïc, saân nhueá, si,
Ñeàu döùt haún khoâng ñaém.
Laäu taän, A-la-haùn,
Laïi neân kính leã kia,
Neáu ngöôøi ôû taïi gia,
Phuïng trì giôùi thanh tònh,
32. Ñaây laø moät kinh rieâng bieät, nhöng baûn Ñaïi Chaùnh khoâng ghi soá. AÁn Thuaän phaân thaønh kinh rieâng. Quoác Dòch phaân thaønh kinh rieâng vaø ghi teân

kinh laø “Kính Phaùp”. Noäi dung kinh naøy laø kính phaùp nhö giôùi thieäu trong kinh soá 1112. coù leõ nguyeân thuûy khoâng coù. Ngöôøi sau, tìm thaáy noäi dung ôû ñaâu ñoù neân boå tuùc vaøo cho ñuû taùn Tam baûo.

Ñuùng nhö phaùp Boá-taùt33
Cuõng laïi neân kính leã.
Ngöôøi ñaùnh xe taâu Ñeá Thích:
Ngöôøi naøy chaéc hôn ñôøi
Neân Thieân vöông kính leã.
Toâi cuõng neân nhö vaäy,
Kính leã theo Thieân vöông.
“Naøy caùc Tyø-kheo, Thieân ñeá Thích choàng cuûa Xaù-chæ kia kính leã
Phaùp, Taêng, cuõng coøn khen ngôïi ngöôøi kính leã Phaùp, Taêng. Caùc oâng ñaõ chaùnh tín, xuaát gia, hoïc ñaïo, khoâng nhaø, cuõng neân kính leã Phaùp,
Taêng vaø khen ngôïi ngöôøi kính leã Phaùp, Taêng nhö vaäy.”
Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.
M
KINH 1113. KÍNH TAÊNG34
Toâi nghe nhö vaày:
Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, taïi nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo: “Vaøo thôøi quaù khöù, Thích Ñeà-hoaøn Nhaân muoán ñi thaêm coâng vieân, sai ngöôøi ñaùnh xe söûa soaïn coã xe ngaøn ngöïa ñeå ñi thaêm vöôøn. Ngöôøi ñaùnh xe vaâng leänh lieàn söûa soaïn coã xe ngaøn ngöïa, roài taâu vôùi Ñeá Thích: “Thöa Caâu-thi-la, ñaõ söûa soaïn xe coä xong, xin vua bieát thôøi.” Ñeá Thích lieàn böôùc xuoáng ñieän Thöôøng thaéng35, höôùng veà phía Ñoâng chaép tay leã. Baáy giôø, ngöôøi ñaùnh xe thaáy vaäy lieàn sanh loøng kinh haõi, loâng döïng ñöùng, roi ngöïa rôùt xuoáng ñaát. Khi aáy, Ñeá Thích thaáy ngöôøi ñaùnh xe sanh loøng kinh haõi, loâng döïng ñöùng, roi ngöïa rôùt xuoáng

33.
Paøli: (…) dhammena daøraö posenti, (nhöõng Öu-baø-taéc) nhöõng phaùp nuoâi döôõng vôï. Baûn Haùn hieåu posenti (nuoâi döôõng) nhö laø (u)posatha (boá-taùt).
34.
Paøli, S.11.20. Sakka-namassana. Bieät dòch, N0100(42).
35.
Xem cht.28, kinh 1111.
ñaát, lieàn noùi keä:
Caùc phöông chæ coù ngöôøi,
Do thai sanh, xuù ueá,
Thaàn ôû trong thaây thoái,
Ñoùi khaùt thöôøng thieâu ñoát.

Taïi sao Kieàu-thi-ca,
Toân troïng ngöôøi khoâng nhaø?
Vì toâi noùi nghóa naøy,
Khao khaùt xin muoán nghe.
Luùc aáy, Thieân ñeá Thích noùi keä ñaùp:
Ta chaân thaønh kính leã,
Ngöôøi xuaát gia khoâng nhaø,
Töï taïi daïo khaép nôi,
Khoâng keå nôi ñi, ôû.
Caûnh thaønh aáp, quoác ñoä,
Khoâng theå luïy taâm kia,
Khoâng chöùa chaát tö höõu,
Moät ñi, khoâng coá ñònh.
Böôùc ñi khoâng mong caàu,
Chæ voâ vi laø vui,
Lôøi ñaõ noùi, laø laøm,
Khoâng noùi, laø tòch tònh.
Chö Thieân, A-tu-la,
Hoï cuøng kình choáng nhau,
Nhaân gian tranh giaønh nhau,
Nghòch nhau cuõng nhö vaäy.
Chæ coù ngöôøi xuaát gia,
Khoâng tranh giöõa ngöôøi tranh;
Vôùi taát caû chuùng sanh,
Buoâng boû moïi ñao gaäy.
Ñoái taøi, lìa taøi saéc,
Khoâng say, khoâng meâ ñaém,
Xa lìa taát caû aùc,
Cho neân kính leã kia.
Luùc aáy, ngöôøi ñaùnh xe laïi noùi keä: Ngöôøi ñöôïc Thieân vöông kính, Chaéc laø baäc hôn ñôøi. Neân töø hoâm nay con Seõ leã ngöôøi xuaát gia. Noùi nhö vaäy roài, Thieân ñeá Thích leã taát caû Taêng ôû caùc phöông, xong roài leo leân xe ngöïa daïo xem vöôøn röøng. Phaät baûo caùc Tyø-kheo: “Thieân ñeá Thích kia laø vua Töï taïi cuûa trôøi Tam thaäp tam maø thöôøng cung kính chuùng Taêng, cuõng thöôøng khen ngôïi coâng ñöùc cung kính Taêng. Tyø-kheo caùc oâng chaùnh tín, xuaát gia, hoïc ñaïo, khoâng nhaø cuõng neân cung kính chuùng Taêng vaø cuõng neân khen ngôïi coâng ñöùc cung kính chuùng Taêng nhö vaäy.” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. M KINH 1114. TUÙ-TYØ-LEÂ36 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, taïi nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc

Tyø-kheo: “Vaøo thôøi quaù khöù, vua A-tu-la khôûi boán binh chuûng laø töôïng binh, maõ binh, xa binh, boä binh muoán ñaùnh nhau vôùi chö Thieân trôøi Tam thaäp tam. Luùc aáy, Thích Ñeà-hoaøn Nhaân nghe vua A-tu-la khôûi boán binh chuûng laø töôïng binh, maõ binh, xa binh, boä binh, muoán ñeán gaây chieán. Nghe roài lieàn baûo Thieân töû Tuù-tyø-leâ37: “Boá38 bieát khoâng, A-tu-la ñem boán binh chuûng laø töôïng binh, maõ binh, xa binh, boä binh, muoán gaây chieán vôùi trôøi Tam thaäp tam? Boá haõy

36.

Quoác Dòch, phaåm 2. Paøli, S. 11. 1. 1. Suvìra. Bieät dòch, N0100(43).

37.

Tuù-tyø-leâ Thieân töû . Paøli: Suvìra-devaputta.

38.

Haùn: a coâng . Paøli: taøta suvìra, töø xöng hoâ, goïi ngöôøi lôùn tuoåi hôn, coi nhö cha. Cuõng coù theå goïi ngöôøi nhoû hôn: Con thaân yeâu!

ra leänh chö Thieân coõi trôøi Tam thaäp tam ñem boán binh chuûng laø töôïng binh, maõ binh, xa binh, boä binh, cuøng ñaùnh vôùi A-tu-la kia.” Baáy giôø, Thieân töû Tuù-tyø-leâ vaâng leänh Ñeá Thích trôû veà Thieân cung; bieáng nhaùc, lôi loûng, khoâng noã löïc chuaån bò. Quaân A-tu-la ñaõ ôû ñöôøng loä. Ñeá Thích nghe nhö vaäy laïi baûo Thieân töû Tuù-tyø-leâ: “Naøy Boá, quaân A-tu-la ñaõ ra giöõa ñöôøng loä, Boá haõy caáp toác ra leänh khôûi boán binh chuûng ra ñaùnh vôùi A-tu-la.” Thieân töû Tuù-tyø-leâ vaâng leänh Ñeá Thích trôû laïi Thieân cung, bieáng nhaùc, lôi loûng. Khi aáy vua A-tu-la ñem quaân aùp saùt. Thích Ñeà-hoaøn Nhaân nghe quaân A-tu-la ñaõ aùp saùt, laïi baûo vôùi Thieân töû Tuù-tyø-leâ: “Boá coù bieát chaêng? Quaân A-tu-la ñaõ aùp saùt. Boá haõy caáp toác ra leänh chö Thieân khôûi boán binh chuûng.” Khi aáy Thieân töû Tuù-tyø-leâ lieàn noùi keä: Neáu coù nôi khoâng khôûi39 Voâ vi maø an vui; Ngöôøi ñöôïc choã nhö vaäy, Khoâng laøm, cuõng khoâng lo40. Haõy cho toâi choã aáy, Ñeå toâi ñöôïc an oån. Luùc aáy, Ñeá Thích noùi keä ñaùp laïi: Neáu coù choã khoâng khôûi, Voâ vi maø an vui; Neáu ngöôøi ñöôïc choã aáy, Khoâng laøm, cuõng khoâng lo. Neáu oâng ñöôïc choã aáy, Haõy ñöa ta ñeán ñoù. Thieân töû Tuù-tyø-leâ laïi noùi keä: Neáu nôi khoâng phöông tieän41,

39. Baát khôûi xöù . Paøli: anuææhahaö; bieáng nhaùc, khoâng haêng haùi, (do ñoäng töø uææhahati = uææhaøti: ñöùng daäy, phaán khôûi hay haêng haùi). 40. Paøli: anuææhahaö, avaøyaømaö, sukhaö yaøtraødhigacchati, noùi ñeán nôi naøo maø ôû ñoù khoâng caàn haêng haùi, khoâng caàn noã löïc, nhöng an vui. 41. Haùn: voâ phöông tieän . Paøli: avaøyaømaö, khoâng noã löïc.

Khoâng khôûi, maø an vui;
Neáu ai ñöôïc choã aáy,
Thì khoâng taïo, khoâng lo.
Haõy cho toâi choán naøy,
Ñeå toâi ñöôïc an oån.

Luùc aáy, Ñeá Thích laïi noùi keä:
Neáu nôi khoâng phöông tieän,
Khoâng khôûi, cuõng khoâng vui;
Neáu ai ñöôïc choã aáy,
Thì khoâng taïo, khoâng lo.
Neáu oâng ñöôïc choã aáy,
Haõy ñöa ta ñeán ñoù.
Thieân töû Tuù-tyø-leâ laïi noùi keä:
Neáu nôi khoâng buoâng lung,
Khoâng khôûi, maø an vui;
Neáu ai ñöôïc choã aáy,
Thì khoâng taïo, khoâng lo.
Neân cho toâi nôi aáy,
Ñeå toâi ñöôïc an oån.
Luùc aáy, Ñeá Thích laïi noùi keä:
Neáu nôi khoâng buoâng lung,
Khoâng khôûi, maø an vui;
Neáu ai ñöôïc choã aáy,
Thì khoâng taïo, khoâng lo.
Neáu oâng ñöôïc choã aáy,
Haõy ñöa ta ñeán ñoù.
Tuù-tyø-leâ laïi noùi keä:
Bieáng nhaùc, khoâng phaán khôûi,
Khoâng bieát laøm, ñaõ laøm;
Nhöng haønh duïc hoäi ñuû,
Neân cho toâi choã aáy
Luùc aáy, Ñeá Thích laïi noùi keä:
Bieáng nhaùc, khoâng phaán khôûi,
Maø roát raùo an vui; Neáu oâng ñöôïc choã aáy, Haõy ñöa ta ñeán ñoù. Thieân töû Tuù-tyø-leâ laïi noùi keä: Khoâng vieäc vaãn an vui, Khoâng laøm, cuõng khoâng lo; Neáu cho toâi choã aáy, Ñeå toâi ñöôïc an vui. Luùc aáy, Ñeá Thích laïi noùi keä: Neáu thaáy hoaëc laïi nghe, Chuùng sanh khoâng laøm gì; Neáu oâng ñöôïc choã aáy, Haõy ñöa ta ñeán ñoù. OÂng neáu sôï vieäc laøm, Chaúng nghó ñeán höõu vi; Haõy nhanh choùng tröø saïch, Laø ñöôøng taét Nieát-baøn42. Khi aáy, Thieân töû Tuù-tyø-leâ chuaån bò boán binh chuûng laø töôïng binh, maõ binh, xa binh, boä binh, cuøng ñaùnh vôùi A-tu-la, dieät heát quaân A-tula. Chö Thieân ñaéc thaéng trôû veà cung trôøi. Phaät baûo caùc Tyø-kheo: “Thích Ñeà-hoaøn Nhaân khôûi boán binh chuûng cuøng chieán ñaáu vôùi A-tu-la, nhôø tinh caàn neân thaéng traän. Naøy caùc Tyø-kheo, Thích Ñeà-hoaøn Nhaân laø vua Töï taïi cuûa trôøi Tam thaäp tam, thöôøng nhôø phöông tieän tinh caàn, cuõng thöôøng khen ngôïi ñöùc tinh caàn. Tyø-kheo caùc

oâng chaùnh tín, xuaát gia, hoïc ñaïo, khoâng nhaø cuõng neân tinh caàn tinh taán vaø khen ngôïi tinh caàn.” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. M 42. Paøli: sace atthi akammena, koci kvaci na jìvati; nibbaønassa hi so maggo, suvìra tattha gacchaøhi, neáu khoâng coù haønh nghieäp, khoâng coù baát cöù ai toàn taïi baát cöù ñaâu; con ñöôøng ñoù daãn ñeán Nieát-baøn, suvìra, haõy ñi ñeán ñoù.

KINH 1115. TIEÂN NHAÂN43 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, taïi nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo: “Vaøo thôøi quaù khöù, moät tuï laïc noï, coù caùc Tieân nhaân döøng nghæ taïi vuøng ñaát troáng beân caïnh tuï laïc aáy. Luùc ñoù chö Thieân vaø A-tu-la ñang baøy traän ñaùnh nhau caùch tuï laïc khoâng xa. Baáy giôø, vua A-tu-la laø Tyø-ma-chaát-ña-la deïp ñi naêm loaïi trang söùc44, boû muõ Thieân quan, deïp duø loïng, boû göôm ñao, vöùt quaït baùu, côûi giaøy deùp, ñeán choã ôû caùc Tieân nhaân kia. Vaøo trong cöûa, nhìn khaép maø khoâng ngoù ngaøng caùc Tieân nhaân, cuõng khoâng chaøo hoûi. Nhìn roài trôû ra. “Khi aáy coù moät Tieân nhaân töø xa nhìn thaáy vua A-tu-la Tyø-ma- chaát-ña-la deïp ñi naêm thöù trang söùc vaøo trong vöôøn, quan saùt xong trôû ra; thaáy vaäy, noùi vôùi caùc Tieân nhaân raèng: ‘Ñaây laø loaïi ngöôøi gì maø dung saéc khoâng traán tónh, khoâng gioáng nhö hình ngöôøi, khoâng ñuùng phaùp oai nghi, gioáng nhö ngöôøi queâ muøa, khoâng phaûi laø con nhaø tröôûng giaû; deïp ñi naêm thöù trang söùc, vaøo cöûa vöôøn, nhìn quanh cao ngaïo, maø khoâng ngoù ngaøng hoûi thaêm caùc Tieân nhaân?’ Coù moät Tieân nhaân ñaùp raèng: “Ñoù laø Tyø-ma-chaát-ña-la, vua A-tu-la, deïp ñi naêm thöù trang söùc, vaøo xem xeùt roài ñi.” Tieân nhaân kia noùi: “Ñaây khoâng phaûi Hieàn só, khoâng toát, baát thieän, khoâng phaûi Hieàn thaùnh, phi phaùp, deïp naêm thöù trang söùc ñi vaøo trong cöûa vöôøn nhìn quanh roài ra veà, cuõng khoâng heà ñeå yù chaøo hoûi caùc Tieân nhaân. Do ñoù maø bieát Thieân chuùng taêng tröôûng, A-tu-la giaûm suùt.” “Trong luùc aáy, Thích Ñeà-hoaøn Nhaân thì côûi boû naêm thöù trang söùc, ñi vaøo truù xöù cuûa Tieân nhaân, cuøng vôùi caùc Tieân nhaân chaøo ñoùn, thaêm hoûi an uùy nhau, sau ñoù trôû ra. Laïi coù Tieân nhaân thaáy Thieân ñeá Thích côûi boû naêm thöù trang söùc vaøo trong cöûa vöôøn thaêm hoûi khaép caû, thaáy vaäy hoûi caùc Tieân nhaân: ‘Ñaây laø ngöôøi gì maø coù dung saéc traán tónh,

43.

Paøli, S.11.9. Araóóaøyatana-isi; S.11.10. Samudaka. Bieät dòch, N0100(44).

44.

Baûn Paøli: mang nguyeân caû giaøy, kieám… maø vaøo. Baûn Haùn coù theå nhaàm.

daùng veû ñaùng öa, coù veû oai nghi, khoâng phaûi ngöôøi queâ muøa, tôï nhö con nhaø tröôûng giaû; vaøo trong vöôøn röøng côûi boû naêm thöù trang söùc, ñi vaøo cöûa vöôøn thaêm hoûi khaép caû, sau ñoù môùi trôû ra?’ Coù Tieân nhaân ñaùp: ‘Ñaây laø Thieân ñeá Thích, côûi boû naêm thöù trang söùc, vaøo trong cöûa vöôøn thaêm hoûi khaép caû roài sau ñoù trôû ra.’ Tieân nhaân kia noùi: ‘Ñaây laø baäc Hieàn só, thieän, toát, chaân thaät, oai nghi, pheùp taéc, côûi boû naêm thöù trang

söùc, vaøo trong cöûa vöôøn thaêm hoûi khaép caû, roài sau ñoù môùi trôû ra. Vì vaäy neân bieát Thieân chuùng taêng, chuùng A-tu-la giaûm.' Luùc aáy vua A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña-la nghe Tieân nhaân kia khen ngôïi chö Thieân; sau khi nghe, noåi giaän ñuøng ñuøng. Luùc naøy coù vò Tieân nhaân ôû choán hö khoâng nghe vua A-tu-la noåi giaän ñuøng ñuøng, lieàn ñeán choã A-tu-la vöông Tyø-ma-chaát-ña-la noùi keä: Tieân nhaân coá ñeán ñaây, Caàu xin thí voâ uùy45. Neáu ngöôi thí voâ uùy, Ban aân giaùo Maâu-ni. A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña-la duøng keä ñaùp: Cho Tieân nhaân caùc oâng, Khoâng coù thí voâ uùy. Vì choáng A-tu-la, Maø gaàn guõi Ñeá Thích. Thay vì cho voâ uùy, Ta seõ cho sôï haõi. Tieân nhaân laïi noùi keä: Tuøy gieo troàng haït gioáng, Tuøy loaïi sanh quaû baùo. Ta caàu xin voâ uùy, Chæ laïi cho kinh sôï. Ngöôi seõ sôï voâ cuøng. Vì gieo gioáng kinh sôï.

45. Thí voâ uùy . Paøli: abhayadakkhiòa; caùc Tieân nhaân naøy ñeán A-tu-la caàu xin cho mình söï an toaøn.

"Sau khi caùc Tieân nhaân ôû tröôùc vua A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña-la noùi chuù xong, bay leân hö khoâng ñi maát. Ngay ñeâm aáy vua A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña-la loøng caûm thaáy sôï haõi, ba phen troãi daäy, trong giaác nguû nghe aâm thanh döõ raèng: 'Thích Ñeà-hoaøn Nhaân seõ caát boán binh chuûng ñaùnh nhau vôùi A-tu-la.' Sau khi thöùc daäy, loøng caûm thaáy kinh hoaøng, sôï haõi, lo laéng laø chaéc chaén seõ chieán baïi, ñaønh phaûi ruùt lui chaïy veà cung A-tu-la.

Baáy giôø, quaân ñòch ñaõ ruùt lui, ñaéc thaéng roài, Thieân ñeá Thích ñi ñeán truù xöù caùc Tieân nhaân nôi röøng vaéng, leã döôùi chaân caùc Tieân nhaân, roài lui ra boán phía tröôùc caùc Tieân nhaân, höôùng veà Ñoâng ngoài xuoáng. Luùc aáy gioù Ñoâng khôûi leân, coù moät Tieân nhaân lieàn noùi keä: Nay caùc aån só naøy, Xuaát gia ñaõ laâu ngaøy, Naùch ròn moà hoâi nhô, Chôù ngoài tröôùc chieàu gioù, Thieân Nhaõn haõy dôøi choã. ÔÛ ñaây hoâi khoù chòu. Thieân ñeá Thích noùi keä ñaùp: Duøng moïi thöù höông hoa, Keát laïi laøm traøng hoa. Nay höông toâi ngöûi ñöôïc, Coøn thôm caû höông kia, Duø ít ngöûi höông naøy. Nhöng chöa töøng gheâ, chaùn. Phaät baûo caùc Tyø-kheo: "Thieân ñeá Thích laø vua Töï taïi cuûa coõi trôøi Tam thaäp tam maø cung kính ngöôøi xuaát gia, cuõng thöôøng khen ngôïi ngöôøi xuaát gia, cuõng thöôøng khen ngôïi ñöùc cung kính. Tyø-kheo caùc oâng chaùnh tín, xuaát gia, hoïc ñaïo, khoâng nhaø thöôøng neân cung kính caùc baäc phaïm haïnh, cuõng neân khen ngôïi ñöùc cung kính." Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. M

KINH 1116. DIEÄT SAÂN46 Toâi nghe nhö vaày:

Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, taïi nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø saùng sôùm, Thieân ñeá Thích ñi ñeán choã Phaät, ñaûn h leã döôùi chaân Phaät. Do thaàn löïc cuûa Ñeá Thích, aùnh saùn g töø thaân toûa ra chieáu khaép tinh xaù Kyø thoï. Luùc naøy, Thích Ñeà-hoaøn Nhaân noùi keä hoûi Phaät:

Vì gieát haïi nhöõng gì,
Maø nguû ñöôïc an oån?

Vì gieát haïi nhöõng gì,
Maø ñöôïc khoâng lo sôï?
Vì saùt haïi nhöõng gì,
Ñöôïc Cuø-ñaøm khen ngôïi?
Baáy giôø, Theá Toân noùi keä ñaùp:
Haïi saân nhueá, hung aùc,
Maø nguû ñöôïc an oån,
Haïi saân nhueá, hung aùc,
Taâm ñöôïc khoâng lo sôï.
Saân nhueá laø raén ñoäc,
Chuûng töû khoå tìm taøng.
Ta ñaõ dieät chuùng roài,
Neân ñöôïc khoâng lo sôï,
Vì gioáng khoå ñaõ dieät,
Neân ñöôïc Hieàn thaùnh khen.
Sau khi Thích Ñeà-hoaøn Nhaân nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû, tuøy hyû ñaûnh leã lui ra.
M

46. Paøli, S.11.21. Chetvaø. Bieät dòch, N0100(45).

KINH 1117. NGAØY MOÀNG TAÙM47 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, taïi nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo: “Vaøo ngaøy moàng taùm moãi thaùng48, boán Ñaïi thieân vöông ra leänh caùc ñaïi thaàn ñi xem xeùt nhaân gian. Nhöõng ngöôøi naøo cuùng döôøng cha meï, Sa-moân, Baø-la-moân, toân kính toân nhaân, laøm caùc phöôùc ñöùc; thaáy aùc ñôøi naøy lo sôï toäi ñôøi sau, boá thí laøm phöôùc, thoï trì trai giôùi; vaøo caùc ngaøy moàng taùm, möôøi boán, möôøi laêm moãi thaùng vaø thaùng thaàn bieán49, thoï giôùi, boá-taùt. “Ñeán ngaøy möôøi boán50 sai thaùi töû xuoáng quaùn saùt nhaân gian, nhöõng ngöôøi naøo phuïng döôõng cha meï… cho ñeán thoï giôùi, boá-taùt. “Ñeán ngaøy möôøi laêm51 Töù Ñaïi thieân vöông ñích thaân xuoáng theá gian xem xeùt chuùng sanh, nhöõng ngöôøi naøo phuïng döôõng cha meï… cho ñeán thoï giôùi, boá-taùt. “Naøy caùc Tyø-kheo, luùc baáy giôø theá gian khoâng coù nhieàu ngöôøi phuïng döôõng cha meï… cho ñeán thoï giôùi, boá-taùt. Luùc naøy, Töù Ñaïi thieân vöông ñeán giaûng ñöôøng Taäp phaùp52, coõi trôøi Tam thaäp tam, thöa vôùi Thieân ñeá Thích: “Thieân vöông neân bieát, ngaøy nay theá gian khoâng coù nhieàu ngöôøi

47. Paøli, A.3.37. Raøjaø. Bieät dòch, N0100(46). 48. Ñaây chæ thaùng möôøi laêm ngaøy, theo lòch coå AÁn. Neáu theo ba möôi ngaøy, thì ñaây goàm ngaøy moàng 8 vaø 23. Paøli: aææhamiyaö pakkhassa, ngaøy moàng 8 moãi (nöûa) thaùng. 49. Thaùng thaàn bieán (Paøli: iddhimasaø?); caùc thaùng Gieâng, thaùng Naêm vaø thaùng Chín, boán Thieân vöông hieän thaàn thoâng ñi quan saùt nhaân gian. Baûn Paøli

khoâng thaáy noùi caùc thaùng naøy. 50. Paøli: caøtuddasiö pakkhassa, ngaøy thöù 14 moãi (nöûa) thaùng, töùc goàm ngaøy 14 vaø 29, hay 28 neáu thaùng thieáu. 51. Paøli: uposathe pannarase, vaøo ngaøy trai giôùi, ngaøy thöù 15, töùc ngaøy 15 vaø 30 hay 29 neáu thaùng thieáu. 52. Taäp phaùp giaûng ñöôøng ; cuõng goïi laø Thieïân phaùp ñöôøng hay Chaùnh phaùp ñöôøng. Paøli: Sudhamma-sabhaø.

ngöôøi phuïng döôõng cha meï… cho ñeán thoï giôùi, boá-taùt." Baáy giôø Thieân chuùng coõi trôøi Tam thaäp tam nghe nhö vaäy khoâng vui, quay laïi noùi vôùi nhau: "Ngöôøi theá gian baây giôø khoâng hieàn, khoâng thieän, khoâng toát, khoâng ra gì, khoâng haïnh chaân thaät, khoâng phuïng döôõng cha meï… cho ñeán thoï giôùi, boá-taùt. Vì toäi aáy neân chuùng chö Thieân giaûm vaø chuùng Atu-la caøng ngaøy caøng taêng theâm." "Naøy caùc Tyø-kheo, theá gian luùc aáy, neáu coù nhieàu ngöôøi phuïng döôõng cha meï… cho ñeán thoï giôùi, boá-taùt, thì Töù thieân vöông seõ ñeán giaûng ñöôøng Taäp phaùp, coõi trôøi Tam thaäp tam, baïch Thieân ñeá Thích: "Thieân vöông neân bieát, theá gian ngaøy nay coù nhieàu ngöôøi phuïng döôõng cha meï… cho ñeán thoï giôùi, boá-taùt." Luùc aáy taâm chö Thieân coõi Tam thaäp tam ñeàu vui möøng quay laïi baûo nhau: "Ngaøy nay, caùc theá gian ñeàu hieàn thieän chaân thaät nhö phaùp, coù nhieàu ngöôøi phuïng döôõng cha meï… cho ñeán thoï giôùi, boá-taùt. Nhôø phöôùc ñöùc naøy neân chuùng A-tu-la giaûm, chuùng chö Thieân taêng theâm." Baáy giôø Thieân ñeá Thích bieát caùc chuùng chö Thieân ñeàu vui möøng lieàn noùi keä: Ngöôøi ñeán ngaøy moàng taùm, Möôøi boán, ngaøy möôøi laêm, Vaø ñeán thaùng thaàn bieán, Troï trì trai taùm chi. Nhö ta ñaõ töøng tu, Hoï cuõng tu nhö vaäy. Baáy giôø, Theá Toân baûo cho caùc Tyø-kheo nhöõng gì Thieân ñeá Thích kia ñaõ noùi keä: Ngöôøi, neáu ngaøy moàng taùm, Möôøi boán, ngaøy möôøi laêm, Vaø ñeán thaùng thaàn bieán, Troï trì baùt trai giôùi. Nhö ta ñaõ töøng tu, Hoï cuõng tu nhö vaäy.

"Nhöõng lôøi noùi naøy khoâng hay. Vì sao? Vì Thieân ñeá Thích kia töï coù tham, saân, si neân khoâng thoaùt khoûi sanh, giaø, beänh, cheát, öu, bi, khoå, naõo. Neáu Tyø-kheo A-la-haùn naøo caùc laäu ñaõ heát, vieäc caàn laøm ñaõ laøm xong, lìa caùc gaùnh naëng, ñoaïn caùc höõu keát, taâm kheùo giaûi thoaùt thì noùi keä naøy: Ngöôøi, neáu ngaøy moàng taùm, Möôøi boán, ngaøy möôøi laêm, Vaø ñeán thaùng thaàn bieán, Troï trì baùt trai giôùi. Nhö ta ñaõ töøng tu, Hoï cuõng tu nhö vaäy. "Thì nhöõng lôøi noùi nhö vaäy môùi laø lôøi hay. Vì sao? Vì Tyø-kheo A-la-haùn ñaõ lìa tham, saân, si, ñaõ thoaùt khoûi sanh, giaø, beänh, cheát, öu, bi, khoå, naõo. Cho neân baøi keä naøy laø nhöõng lôøi noùi hay." Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. M KINH 1118. BEÄNH53 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, taïi nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo: "Vaøo thôøi quaù khöù, vua A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña-la bò beänh raát naëng, ñi ñeán choã Thích Ñeà-hoaøn Nhaân, noùi vôùi Thích Ñeà-hoaøn Nhaân raèng: 'Kieàu-thi-ca, neân bieát, hieän nay toâi ñang bò beänh raát naëng. Xin vì toâi trò lieäu cho ñöôïc an oån.' Thích Ñeà-hoaøn Nhaân noùi vôùi vua A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña-la: 'OÂng haõy trao huyeãn phaùp54 cho ta, ta seõ trò beänh cho oâng ñöôïc an oån.' A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña-la

baûo Ñeá Thích: ‘Toâi seõ trôû veà hoûi

53.

Paøli, S.11.23. Maøyaø. Bieät dòch, N0100(47).

54.

Paøli: Sambarimaøyaø, huyeãn thuaät cuûa Sambaraø, (teân khaùc cuûa Vepacitta, Atu-la vöông).

chuùng A-tu-la. Neáu baèng loøng, toâi seõ trao huyeãn phaùp cuûa A-tu-la cho Ñeá Thích.’ Luùc aáy, A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña-la lieàn trôû veà ñeán trong chuùng A-tu-la, noùi vôùi caùc A-tu-la: ‘Moïi ngöôøi neân bieát, nay ta beänh naëng, ñeán choã Thích Ñeà-hoaøn Nhaân nhôø trò beänh. Ñeá Thích noùi ta raèng: ‘OÂng haõy trao huyeãn phaùp cuûa A-tu-la cho ta, ta seõ trò beänh cho oâng ñöôïc an oån.’ Baáy giôø, ta seõ ñi ñeán vì Ñeá Thích noùi huyeãn phaùp cuûa A-tu-la.’ Khi aáy coù moät A-tu-la traù nguïy baûo vôùi A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña-la: “Thieân ñeá Thích kia laø ngöôøi chaát tröïc, troïng tín, khoâng hö doái. Chæ noùi vôùi oâng ta raèng: ‘Thieân vöông, huyeãn phaùp cuûa A- tu-la neáu ngöôøi naøo hoïc noù seõ ñoïa vaøo ñòa nguïc, chòu toäi voâ löôïng traêm ngaøn naêm. Thieân ñeá Thích kia chaéc chaén seõ thoâi, khoâng coøn yù muoán hoïc nöõa. Vaø oâng ta seõ baûo oâng ñi vaø seõ khieán cho beänh oâng thuyeân giaûm, ñöôïc an oån.’”

Luùc naøy, vua A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña-la laïi ñeán choã Ñeá Thích noùi keä baïch raèng: Baäc Thieân vöông Thieân Nhaõn, Huyeãn thuaät A-tu-la, Ñeàu laø phaùp giaû doái Khieán ngöôøi ñoïa ñòa nguïc, Voâ löôïng traêm ngaøn naêm, Chòu khoå khoâng döøng nghæ. Luùc aáy Thieân ñeá Thích baûo A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña-la: ‘Thoâi thoâi, huyeãn thuaät nhö vaäy khoâng phaûi laø phaùp ta caàn. OÂng haõy trôû veà, ta seõ khieán cho thaân beänh cuûa oâng ñöôïc laønh, ñöôïc an oån khoûe maïnh.” Phaät baûo caùc Tyø-kheo: “Thích Ñeà-hoaøn Nhaân laø vua Töï taïi nôi coõi trôøi Tam thaäp tam, luoân luoân chaân thaät, khoâng hö, khoâng nguïy, hieàn thieän, chaát tröïc. Tyøkheo caùc oâng chaùnh tín, xuaát gia, hoïc ñaïo, khoâng nhaø cuõng neân khoâng hö, khoâng nguïy, hieàn thieän, chaát tröïc neân hoïc nhö vaäy.” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. M

KINH 1119. BAØ-TRÓ55 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, taïi nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo: “Moät hoâm, Thieân ñeá Thích cuøng vôùi Baø-tró A-tu-la vöông, con trai cuûa Beà-lö-xaù-na56 coù dieän maïo tuyeät ñeïp, saùng sôùm caû hai ñeán choã Phaät, ñaûnh leã döôùi chaân Phaät, ngoài lui ra moät beân. Caùc aùnh saùng töø thaân Thieân ñeá Thích vaø Baø-tró A-tu-la vöông, con trai cuûa Beà-lö-xaù-na, luùc aáy toûa chieáu ra khaép vöôøn Caáp coâ ñoäc.” Khi aáy Baø-tró A-tu-la vöông, con trai cuûa Beà-lö-xaù-na noùi keä baïch Phaät: Con ngöôøi caàn sieâng naêng, Ñeå thoûa maõn ñieàu lôïi. Lôïi naøy ñaõ ñuû roài, Caàn gì phaûi sieâng naêng57? Luùc aáy, Thieân ñeá Thích laïi noùi keä: Neáu ngöôøi caàn sieâng naêng, Ñeå thoûa maõn ñieàu lôïi. Lôïi naøy ñaõ ñuû roài, Tu nhaãn khoâng gì hôn. Noùi keä xong caû hai cuøng baïch Phaät: “Baïch Theá Toân, baøi keä naøo ñöôïc kheùo noùi?” Theá Toân baûo:

“Nhöõng ñieàu caùc oâng noùi, caû hai baøi ñeàu noùi hay, nhöng baây giôø caùc vò haõy laéng nghe Ta noùi:

55. Paøli, S.11.8. Verocana-asurinda. Bieät dòch, N0100(50). 56. Beà-lö-xaù-na töû Baø-tró A-tu-la vöông ªü × Ã¹ ¤ý . Baûn Paøli chæ noùi teân Verocana Asurinda, Cf, D.ii.259: sataóca Baliputtaønaö sabbe Verocanaømakaø, moät traêm con trai cuûa Bali taát caû ñeàu coù teân laø Vero (=Verocana). Haùn, Baø-tró, lieân heä phieân aâm cuûa Bali. 57. Paøli: nipphannasobhano attho, muïc ñích ñöôïc saùng choùi khi ñaõ ñöôïc hoaøn taát.

Taát caû loaøi chuùng sanh, Thaûy ñeàu caàu töï lôïi. Moãi moãi chuùng sanh kia, Ñeàu mong ñieàu mình caàn. Caùc hoøa hôïp theá gian, Cuøng vôùi ñeâï nhaát nghóa58, Neân bieát hoøa hôïp ñôøi. Voán laø phaùp voâ thöôøng. Neáu ngöôøi caàn sieâng naêng, Ñeå thoûa maõn ñieàu lôïi, Lôïi naøy thoûa maõn roài, Tu nhaãn khoâng gì hôn. Sau khi Thieân ñeá Thích cuøng vôùi vua A-tu-la Beà-lö-xaù-na nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû, tuøy hyû laøm leã ra veà. Luùc baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo: “Thích Ñeà-hoaøn Nhaân laø vua Töï taïi cuûa trôøi Tam thaäp tam, tu haïnh nhaãn, khen ngôïi nhaãn. Tyø-kheo caùc oâng chaùnh tín, xuaát gia, hoïc ñaïo, khoâng nhaø cuõng neân tu haïnh nhaãn, khen ngôïi nhaãn nhö vaäy.” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh. M KINH 1120. THEÄ ÖÔÙC59 Toâi nghe nhö vaày: Moät thôøi Ñöùc Phaät ôû trong vöôøn Caáp coâ ñoäc, röøng caây Kyø-ñaø, taïi nöôùc Xaù-veä. Baáy giôø, Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo: “Thôøi quaù khöù coù moät vò Thieân ñeá Thích baïch Phaät raèng: ‘Theá Toân, hoâm nay con thoï giôùi nhö vaäy, cho ñeán khi Phaät phaùp coøn toàn taïi ôû theá gian, suoát ñôøi con, neáu coù ngöôøi naøo xuùc naõo con, con seõ khoâng xuùc naõo laïi ngöôøi kia.’

58.

Paøli: saöyogaparamaø tveva sambhogaø, caùc thöùc aên ñöôïc cheá bieán (Haùn: hoøa hieäp) thöôïng dieäu (Haùn: ñeä nhaát nghóa).

59.

Paøli, S.11.7. Nadubbiya. Bieät dòch, N0100(48).

“Luùc aáy A-tu-la vöông Tyø-ma-chaát-ña-la nghe Thieân ñeá Thích thoï giôùi nhö vaày: ‘Cho ñeán luùc Phaät phaùp coøn toàn taïi ôû theá gian, suoát ñôøi con, neáu coù ngöôøi naøo xuùc naõo con, con seõ khoâng xuùc naõo laïi ngöôøi kia.’ Nghe nhö vaäy, beøn xaùch göôm beùn ngöôïc ñöôøng tôùi. Luùc naøy, Thieân ñeá Thích töø xa troâng thaáy vua A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña-la caàm göôm beùn ngöôïc ñöôøng tôùi, lieàn töø xa noùi: ‘A-tu-la ñöùng laïi, oâng ñaõ bò troùi, khoâng ñöôïc cöû ñoäng.’ Vua A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña-la lieàn khoâng cöû ñoäng ñöôïc; beøn noùi vôùi Ñeá Thích: ‘OÂng nay haù khoâng thoï giôùi nhö vaày: ‘Neáu Phaät phaùp toàn taïi ôû theá gian, suoát ñôøi con, neáu coù ngöôøi naøo xuùc naõo con, con seõ khoâng xuùc naõo laïi ngöôøi kia’ hay sao?’ “Thieân ñeá Thích ñaùp: ‘Toâi thaät thoï giôùi nhö vaäy. Nhöng ngöôi töï ñöùng laïi chòu troùi.’ “A-tu-la noùi: ‘Baây giôø haõy thaû toâi ra.’ “Thieân ñeá Thích ñaùp: ‘Neáu oâng höùa theà khoâng laøm loaïn, ta seõ buoâng tha oâng.’ “A-tu-la noùi:

‘Thaû toâi ra, seõ laøm ñuùng phaùp.’ “Ñeá Thích ñaùp: ‘Tröôùc heát phaûi laøm ñuùng nhö phaùp, sau ñoù thaû oâng ra.’ “Vua A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña-la lieàn noùi keä: Choã tham duïc rôi vaøo, Choã saân nhueá rôi vaøo, Choã voïng ngöõ rôi vaøo, Choã phaïm Thaùnh rôi vaøo, Neáu ta gaây naõo loaïn, Ta seõ rôi vaøo ñoù. “Thích Ñeà-hoaøn Nhaân laïi noùi: ‘Tha cho oâng, tuøy yù ñöôïc an oån.’ “Thieân ñeá Thích, sau khi baét buoäc vua A-tu-la phaûi öôùc theà xong, ñeán choã Phaät, ñaûnh leã döôùi chaân Phaät, ngoài lui qua moät beân, baïch Phaät: “Baïch Theá Toân, con ôû tröôùc Phaät thoï giôùi nhö vaäy: ‘Cho ñeán Phaät phaùp toàn taïi ôû theá gian, suoát ñôøi con, neáu coù ngöôøi naøo xuùc naõo con, con seõ khoâng xuùc naõo laïi ngöôøi kia.’ Vua A-tu-la Tyø-ma-chaát-ña- la nghe con thoï giôùi, tay xaùch göôm beùn theo ñöôøng tôùi. Con troâng thaáy töø xa vaø baûo: ‘A-tu-la. Ñöùng laïi. Ñöùng laïi. OÂng ñaõ bò troùi. Khoâng

ñöôïc cöû ñoäng’. A-tu-la kia noùi: ‘OÂng khoâng coù thoï giôùi sao?’ Con lieàn ñaùp: ‘Toâi thaät coù thoï giôùi. Nay oâng ñöùng laïi neân bò troùi, khoâng ñöôïc cöû ñoäng.’ Vua A-tu-la xin ñöôïc cöùu thoaùt, con baûo haén: ‘Neáu öôùc theà laø khoâng laøm loaïn thì ngöôi seõ ñöôïc cöùu thoaùt.’ A-tu-la noùi: ‘Haõy thaû toâi ra, toâi höùa seõ theà.’ Con lieàn noùi: ‘Noùi lôøi theà öôùc tröôùc, sau ñoù thaû oâng.’ A-tu-la lieàn noùi keä öôùc theà: Choã tham duïc rôi vaøo, Choã saân nhueá rôi vaøo, Choã voïng ngöõ rôi vaøo, Choã phaïm Thaùnh rôi vaøo, Neáu ta gaây naõo loaïn, Ta seõ rôi vaøo ñoù. “Nhö vaäy, baïch Theá Toân, con muoán khieán vua A-tu-la phaûi noùi lôøi öôùc theà, vaäy coù ñuùng phaùp khoâng? A-tu-la kia coù gaây nhieãu loaïn nöõa khoâng? “Phaät baûo Thieân ñeá Thích: “Laønh thay! Laønh thay! OÂng muoán A-tu-la noùi lôøi theà nhö vaäy laø ñuùng phaùp, khoâng traùi vaø A-tu-la cuõng khoâng daùm laøm nhieãu loaïn nöõa. “Sau khi, Thieân ñeá Thích nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû, tuøy hyû, ñaûnh leã ra veà.” Theá Toân baûo caùc Tyø-kheo: “Thieân ñeá Thích kia laø vua Töi taïi cuûa trôøi Tam thaäp tam, khoâng bò nhieãu loaïn, cuõng thöôøng khen ngôïi phaùp khoâng nhieãu loaïn. Tyø-kheo caùc oâng chaùnh tín, xuaát gia, hoïc ñaïo, khoâng nhaø cuõng neân khoâng nhieãu loaïn, cuõng neân khen ngôïi phaùp khoâng nhieãu loaïn nhö vaäy.” Phaät noùi kinh naøy xong, caùc Tyø-kheo nghe nhöõng gì Phaät daïy, hoan hyû phuïng haønh.

Nguồn: Giảng Sư (giangsu.io.vn) — văn bản trích từ kho sách cổ và kinh điển.